## 0\_6. CHƯƠNG TRÌNH - BÀI THỰC HÀNH

**Bài 06.1.** Viết chương trình nhập vào các số tự nhiên m và n, tạo ma trận A(m,n) chứa những số ngẫu nhiên (dùng hàm rand). Tạo và in ra ma trận B có các phần tử của A mà phần tử nào nhỏ hơn 0.2 thành 0 và phần tử nào lớn hơn hoặc bằng 0.2 thành 1.

Bài 06.2. Viết một chương trình sử dụng bộ tạo ngẫu nhiên rand để xác định:

- a. Số lượng các số ngẫu nhiên cần thiết để tổng của chúng >= 20.
- b. Số lượng các số ngẫu nhiên được tạo ra trước khi một số > 0.8 và < 0.85 xuất hiện.
- c. Số lượng các số ngẫu nhiên được tạo ra trước khi giá trị trung bình của những số này nằm trong khoảng  $0.5 \pm 0.01$  (0.5 là giá trị trung bình của bộ tạo số ngẫu nhiên rand).

Bài 06.3. Viết chương trình nhập vào một số n và thực hiện:

- a) Nếu n<0 thì in thông báo chương trình không thực hiện trong trường hợp n<0
- b) Nếu n>0 thì lấy số nguyên n1 lớn nhất nhỏ hơn n,
  - Nếu n1 là số lẻ thì tính tổng s1=1+3+5+...+n1, in thông báo cho biết n1 là số lẻ đồng thời cho biết tổng s1.
  - Nếu n1 là chẵn thì tính s2=2+4+6+...+n, in thông báo cho biết n1 là số chẵn đồng thời cho biết tổng s2
  - Nếu n1=0 thì in in thông báo cho biết n1 bằng 0
- c) Trong trường hợp n~=0 thì tiếp tực chương trình với yêu cầu nhập số n mới
- d) Nếu n=0 thì in lời cảm ơn và thoát khỏi chương trình.

**Bài 06.4.** Cho tín hiệu s(t) như sau:

$$s(t) = Csin(\omega t) + n(\mu, \sigma)$$

Với n là một giá trị ngẫu nhiên theo hàm phân bố chuẩn, có giá trị trung vị  $\mu$  và độ lệch chuẩn  $\sigma$ . Hãy viết chương trình tạo dữ liệu s(t) (xuất ra file txt) và vẽ đồ thị s(t) trong N chu kì, mỗi chu kì có V điểm lấy mẫu.

Áp dụng với:  $C = \sqrt{2\pi}$ ;  $\omega = 2\pi$ ;  $\mu = 0$ ;  $\sigma = 1$ ; N = 5; V = 40.